

Quỳnh Lưu, ngày 09 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2024/TLST- HNGĐ, ngày 08 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Lê Công Á**, sinh năm 1993

Nơi cư trú: **Thôn E, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An**

- Bị đơn: Chị **Hà Thị H**, sinh năm 1996

Nơi cư trú: **Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.**

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Lê Công Á** và chị **Hà Thị H**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con **Lê Công L**, sinh ngày 24/9/2020 cho chị **Hà Thị H** trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh **Lê Công Á** vì chị **H** không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, người trực tiếp nuôi con có thể bị thay đổi theo quy định pháp luật.

2.2. Về tài sản: Anh **Lê Công Á** và chị **Hà Thị H** không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh **Lê Công Á** thoả thuận chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho anh **Ánh** 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng trong số tiền anh đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo

biên lai thu tiền số 0005705 ngày 08/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Trang (nơi ĐKKH 2019);
- Lưu: VP, Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Thắng**